

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Các thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm

Ông Lâm Triệu Hữu

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 35/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022.

Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long đã căn cứ vào Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1, khoản 3 Điều 217; khoản 1, khoản 3 Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Án lệ số 38/2020/AL quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Nguyễn Tấn L, sinh 1958

1.2. Bà Đỗ Thị Minh P, sinh năm 1959 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 4055, tổ 8, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tấn L là bà Đỗ Thị Minh P, theo văn bản ủy quyền ngày 04/10/2021 (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: bà Lôi Thị D là Luật sư văn phòng luật sư Lôi Thị D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962, địa chỉ: Số 246, tổ 8, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn là chị Phạm Diễm T; địa chỉ: số 282, tổ 1, khóm 4, phường Thành P, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2021 (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1986 cùng địa chỉ nguyên đơn (có mặt)

3.2. Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1993, địa chỉ: Số 245, tổ 8, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long (không triệu tập).

3.3. Chị Nguyễn Thị Ngọc V, sinh năm 1985, địa chỉ: Số 246, tổ 8, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long ((không triệu tập).

3.4. Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1987, địa chỉ: số 4912, tổ 7, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long (không triệu tập).

3.5. Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1992, địa chỉ: số 4912, tổ 7, ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long (không triệu tập).

Tại đơn kháng cáo ngày 23/6/2022 của nguyên đơn Nguyễn Tấn L và Đỗ Thị Minh P, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 35/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bình M, với lý do: việc tranh chấp đòi tài sản giữa vợ chồng ông L, bà P với ông Đ trong vụ án này là một quan hệ pháp luật tranh chấp mới, khác so với Bản án dân sự phúc thẩm số: 150/DS.PT ngày 03/7/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Tòa án nhân dân thị xã Bình M đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do: “sự việc đã được giải quyết bằng một bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án” là không đúng.

Tại phiên họp bà P và anh T (con bà P) trình bày: phần đất công nhận cho bà M theo Bản án dân sự phúc thẩm số 150 đã bị sạt lở xuống sông gần hết chỉ còn khoảng 1-2m chiều vô nên khi ông Đ sửa chữa, coi nói căn nhà của bà M đã vượt qua khỏi phạm vi đất bà M được công nhận theo bản án, như vậy diện tích đất ông Đ đang sử dụng gắn với căn nhà theo đo đạc hiện nay bằng 56,7m² thì bao gồm: một phần nằm trong phạm vi đất bà M được công nhận theo Bản án dân sự phúc thẩm số 150 và một phần thuộc thửa 324 của ông L, nhưng do chưa đo đạc làm rõ nên bà P không xác định được diện tích ông Đ lấn ra thửa 324 của ông L là bao nhiêu m², anh T thì cho biết khoảng 20m². Theo yêu cầu khởi kiện thì ông L và bà P yêu cầu ông Đ dỡ nhà trả lại cho ông L và bà P 56,7m² đất này.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà P đề nghị cấp phúc thẩm căn cứ Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, Điều 26, 166 Luật Đất đai chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm chuyển hồ sơ về Tòa án nhân dân thị xã Bình M giải quyết lại sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: tại phiên họp phúc thẩm phát sinh tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm tạm dừng phiên họp để thu thập bổ sung, tài liệu chứng cứ cần thiết cho việc giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Năm 2000 vợ chồng ông Nguyễn Tấn L và bà Đỗ Thị Minh Ph khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bình M (nay là thị xã Bình M) yêu cầu bà Nguyễn Thị M và các con của bà M là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Kim V dỡ nhà đi nơi khác, trả lại cho vợ chồng ông L 188m² đất thổ nằm trong tổng diện tích 1.000m² thuộc thửa 324 tờ bản đồ số 1, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh L. Tòa án nhân dân huyện Bình M xử bác yêu cầu của ông L và bà P, hủy giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất do UBND huyện Bình M cấp cho ông Nguyễn Tấn L ngày 01/10/1996 thửa 324 diện tích 1.000m², công nhận cho bà M quyền sử dụng 180,56m² đất thổ chiết thửa 324. Ông L và bà P kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông bà. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số: 150/DS.PT ngày 03/7/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Bản án dân sự phúc thẩm số 150), xử bác kháng cáo của ông L và bà P, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Không đồng ý bản án phúc thẩm, vợ chồng ông L, bà P tiếp tục khiếu nại lên Tòa án nhân dân Tối cao, tại văn bản số 2387/TLĐ/DS ngày 03/10/2003 Tòa án nhân dân Tối cao trả lời cho ông L và bà P “không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 150”. Bà M và các con của bà tiếp tục sinh sống trong căn nhà trên phần đất được công nhận theo Bản án dân sự phúc thẩm số 150 đến năm 2010 bà V chết, năm 2014 bà M chết.

Ngày 23/10/2020 ông Nguyễn Tấn L và bà Đỗ Thị Minh P nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thị xã Bình M yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc V (con ông Đ) tháo dỡ căn nhà đi nơi khác để trả lại cho ông L và bà P mặt bằng diện tích 40m² nằm trong tổng diện tích 1.000m² thuộc thửa 324 tờ bản đồ số 1, xã Mỹ H, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long. Đơn khởi kiện được Tòa án nhân dân thị xã Bình M thụ lý giải quyết đến ngày 17/6/2022 ra quyết định đình chỉ với lý do “sự việc đã được giải quyết bằng một bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án”.

Qua khảo sát, đo đạc thực tế của cấp sơ thẩm (thể hiện tại trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 23/12/2021 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long) thì diện tích đất tranh chấp theo sự chỉ ranh của nguyên đơn và bị đơn là 56,7m² thuộc thửa 324 tờ bản đồ số 1, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long, trong 56,7m² tranh chấp có 51,5m² nhà gạch của ông Đ.

Tại phiên họp phúc thẩm bà P cho rằng, hiện trạng căn nhà của ông Đ có một phần vượt ra khỏi phạm vi đất bà M được công nhận trong Bản án dân sự phúc thẩm số 150, lấn qua phần đất của vợ chồng bà thuộc thửa 324 nhưng diện tích cụ thể bằng bao nhiêu m² thì chưa xác định được do chưa đo đạc.

Xét thấy, đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên họp phúc thẩm, cấp sơ thẩm chưa thu thập tài liệu, chứng cứ nội dung này, tại phiên họp phúc thẩm không bổ sung được. Do đó, cần hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm, chuyển hồ về Tòa án nhân dân thị xã Bình M thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ, so sánh, đối chiếu phần đất ông Đ đang thực tế sử dụng với sơ đồ, vị trí phần đất bà M được công nhận trong Bản án dân sự phúc thẩm số 150, để có căn cứ giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông L và bà P theo đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo của của ông L và bà P có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tấn L và bà Đỗ Thị Minh P, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 35/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long.

Chuyển hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân thị xã Bình M giải quyết lại sơ thẩm theo thủ tục chung.

2. Ông Nguyễn Tấn L và bà Đỗ Thị Minh P không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND thị xã Bình Minh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Chi